PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Quê hương trong tôi · Bài 23–24 (SGK tr. 106–111)

Tuần 31



Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Mùa vải chín

Đầu mùa hè, Ngân được về quê ngoại đúng dịp vải chín. Vườn vải của ông bà rộng mênh mông. Những cây vải già tán tròn, lá xanh thẫm, quả chín đỏ trĩu cành. Sáng sớm, cả nhà ra vườn hái vải khi trời còn mát. Ông trèo lên cao, bà và các cô đứng dưới đỡ từng chùm. Ngân được ông cho bóc thử một quả. Vỏ vải sần sùi mà cùi bên trong trắng muốt, mọng nước, ngọt lịm. Buổi trưa, mọi người ngồi nghỉ dưới tán cây, cười nói vui vẻ. Ngân nghĩ: ở thành phố ồn ào, nóng nhiệt; còn ở quê, mọi thứ thật yên bình. Em mong hè năm sau lại được về.

1. Ngân về quê ngoại vào dịp nào?

Ⓐ Tết Nguyên đán Ⓑ Mùa vải chín Ⓒ Mùa gặt lúa

2. Ai trèo lên cây hái vải?

Ⓐ Bà Ⓑ Các cô Ⓒ Ông

3. Cùi vải có đặc điểm gì?

Ⓐ Trắng muốt, ngọt lịm Ⓑ Đỏ thắm, sần sùi Ⓒ Xanh thẫm, chua

4. Tìm một cặp từ trái nghĩa trong câu Ngân nghĩ về thành phố và quê.

.....

Bài 2: Chính tả: chọn tên cơ quan, tổ chức viết đúng

1. Tên tổ chức nào viết đúng?

Ⓐ Đội thiếu niên tiền phong Ⓑ Đội Thiếu niên Tiền phong Ⓒ Đội Thiếu Niên Tiền Phong

2. Tên cơ quan nào viết đúng?

Ⓐ Trường Tiểu học Kim Đồng Ⓑ trường tiểu học Kim Đồng Ⓒ Trường tiểu Học kim đồng

Bài 3: Luyện từ và câu: nối mỗi từ với từ trái nghĩa

1. ồn ào	●	●	a. chua
2. chín	●	●	b. nhỏ hẹp
3. ngọt	●	●	c. yên tĩnh
4. mênh mông	●	●	d. xanh

Bài 4: Luyện từ và câu: điền từ trái nghĩa vào chỗ trống

1. Lên thác ..... ghềnh

2. Kẻ ở người ☐

3. Chân cứng đá

4. Ba chìm bảy

.....

.....

Bài 5: Viết bài văn miêu tả cây cối

Viết bài văn tả một cây ăn quả hoặc một cây ở sân trường mà em yêu thích.

Mở bài: giới thiệu cây. Thân bài: tả bao quát, tả từng bộ phận hoặc theo mùa. Kết bài: ích lợi, tình cảm của em.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 31

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Mùa vải chín)

2. C (Ông)

3. A (Trắng muốt, ngọt lịm)

4. ồn ào – yên bình (hoặc náo nhiệt – yên bình)

Bài 2: Chính tả: chọn tên cơ quan, tổ chức viết đúng

1. **B** (Đội Thiếu niên Tiền phong) 2. **A** (Trường Tiểu học Kim Đồng)

Bài 3: Luyện từ và câu: nối mỗi từ với từ trái nghĩa

1 – **c** 2 – **d** 3 – **a** 4 – **b**

Bài 4: Luyện từ và câu: điền từ trái nghĩa vào chỗ trống

1. Lên thác **xuống** ghềnh

2. Kẻ ở người **đi**

3. Chân cứng đá **mềm**

4. Ba chìm bảy **nổi**

Bài 5: Viết bài văn miêu tả cây cối

Gợi ý: Mở bài – trực tiếp hoặc gián tiếp. Thân bài – tả bao quát (dáng cây, tán lá); tả bộ phận nổi bật (thân, lá, hoa, quả – màu sắc, hình dáng, hương vị); sự vật liên quan (ong bướm, chim chóc, người hái quả); dùng so sánh, nhân hoá, tính từ gợi tả. Kết bài – ích lợi của cây, tình cảm và việc em làm để chăm cây.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án